

Số: 894 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 21 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Chiến lược phát triển đội ngũ trí thức tỉnh Sơn La theo từng ngành, lĩnh vực trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 09/7/2024 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 47/TTr-SKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược phát triển đội ngũ trí thức tỉnh Sơn La theo từng ngành, lĩnh vực trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là *chiến lược*) với các nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM, TẦM NHÌN VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC

1. Quan điểm

- Trí thức là nguồn lực phát triển bền vững, là nhân tố quan trọng quyết định vị thế và năng lực cạnh tranh quốc gia. Đầu tư phát triển đội ngũ trí thức là xây dựng, củng cố nền móng của phát triển bền vững, là nhiệm vụ của các cấp, các ngành và phải được tiến hành thường xuyên, thực hiện đồng bộ các giải pháp để đạt được mục tiêu phát triển đội ngũ trí thức.

- Phát triển đội ngũ trí thức là phát triển về số lượng gắn với chất lượng và nâng cao hiệu quả hoạt động, giá trị đóng góp của trí thức đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phát triển đội ngũ trí thức gắn với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược phát triển của các ngành, lĩnh vực, các vùng, địa phương.

- Chú trọng phát triển đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, tập trung phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành; chú trọng phát triển đội ngũ trí thức ở các ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ nền tảng, công nghệ cao; phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Chú trọng đào tạo đội ngũ trí thức; quan tâm giáo dục lý tưởng, niềm tin và xây dựng đạo đức nghề nghiệp, tinh thần lao động công hiến, tận tụy, cần cù, trung thực, tinh thần đoàn kết, hợp tác.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Xây dựng đội ngũ trí thức Sơn La đạt chất lượng cao, đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới và thực hiện các nhiệm vụ góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng được yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Kịp thời ghi nhận, tôn vinh những trí thức có đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hằng năm, tổ chức gặp mặt, tôn vinh trí thức tiêu biểu, điển hình lao động sáng tạo.

3. Mục tiêu phát triển đến năm 2030

3.1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng đội ngũ trí thức lớn mạnh với số lượng gắn với chất lượng, có cơ cấu hợp lý, tham gia trực tiếp và khẳng định vai trò đối với thực hiện mục tiêu xây dựng đất nước phát triển nhanh và bền vững, chủ yếu dựa vào khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xây dựng Sơn La trở thành cực tăng trưởng của tiểu vùng Tây Bắc.

3.2. Mục tiêu cụ thể

a) Về chỉ tiêu phát triển đội ngũ trí thức

- Tỷ lệ trí thức có trình độ đại học là 600 người/1 vạn dân.
- Tỷ lệ trí thức có trình độ thạc sỹ là 30 người/1 vạn dân.
- Tỷ lệ trí thức có trình độ tiến sỹ là 03 người/1 vạn dân.

b) Chỉ tiêu về đóng góp của đội ngũ trí thức

- Phần đầu đơn đăng ký bảo hộ Sở hữu trí tuệ được chấp nhận đạt từ 300 đơn trở lên, số văn bằng bảo hộ được cấp tăng từ 1,0 - 1,5 lần so với giai đoạn 2021-2025.

- Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (*TFP*) vào tăng trưởng kinh tế ở mức 45%.

- Chỉ số phát triển con người (*HDI*) đạt 0,75.

- Phần đầu nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt 12 người/vạn dân.

- Phần đầu đảm bảo số bác sỹ là 9,5 bác sỹ/1 vạn dân.

c) Chỉ tiêu về đầu tư để phát triển đội ngũ trí thức

Phân đầu bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TỈNH SƠN LA THEO TỪNG NGÀNH LĨNH VỰC

1. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ

Đẩy mạnh đào tạo, thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo - AI, Big Data, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học và công nghệ của Sơn La trong bối cảnh chuyển đổi số. Khuyến khích đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học tham gia vào nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số vào phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nâng cao năng lực của Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh Sơn La trong hỗ trợ nghiên cứu ứng dụng, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ cao cho doanh nghiệp, HTX địa phương. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại, mở rộng các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp, tạo điều kiện kết nối doanh nghiệp, HTX với các nhà khoa học và quỹ đầu tư nhằm thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của tỉnh.

Đẩy mạnh liên kết giữa các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, HTX trong và ngoài tỉnh để nâng cao năng lực nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa các sản phẩm khoa học. Khuyến khích ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn sản xuất, góp phần nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm và tăng sức cạnh tranh của doanh nghiệp, HTX trên thị trường.

2. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

Tập trung bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ và kỹ năng số cho giáo viên, giảng viên theo hướng ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Triển khai các chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về công tác tại các cơ sở giáo dục của tỉnh, đặc biệt là các trường đào tạo nghề, đại học và cao đẳng. Đẩy mạnh hợp tác với các cơ sở đào tạo lớn trong và ngoài nước để nâng cao năng lực giảng dạy.

Điều chỉnh nội dung chương trình theo hướng tăng cường thực hành, áp dụng mô hình đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp, HTX và thị trường lao động. Phát triển các chương trình đào tạo gắn với thế mạnh địa phương như nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, thương mại điện tử và công nghệ thông tin. Khuyến khích triển khai mô hình đào tạo nghề kết hợp với khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, giúp người học có kỹ năng thực tiễn và tư duy sáng tạo.

Xây dựng các mô hình đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, HTX, thúc đẩy liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp, HTX trong nghiên cứu, thực tập, tuyển dụng lao động. Thành lập các trung tâm hướng nghiệp, khởi nghiệp trong trường học, giúp sinh viên có điều kiện tiếp cận với công nghệ mới, trang bị kỹ năng làm việc phù hợp với thực tế sản xuất và kinh doanh tại địa phương.

3. Lĩnh vực Y tế

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn và kỹ năng cho đội ngũ y bác sĩ tại các bệnh viện, trung tâm y tế, đặc biệt trong các lĩnh vực như chẩn đoán hình ảnh, y học dự phòng, cấp cứu hồi sức, bệnh nhiệt đới và chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Triển khai các chính sách thu hút bác sĩ giỏi, chuyên gia đầu ngành về công tác tại Sơn La, nhất là tại các vùng khó khăn. Đẩy mạnh hợp tác với các bệnh viện tuyến trung ương và quốc tế để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ y tế địa phương.

Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, hồ sơ bệnh án điện tử, khám chữa bệnh từ xa để cải thiện chất lượng dịch vụ y tế, đặc biệt đối với người dân vùng sâu, vùng xa. Nâng cấp trang thiết bị y tế, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chẩn đoán và điều trị bệnh. Hỗ trợ nghiên cứu, chuyên gia và áp dụng các kỹ thuật y tế tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Nghiên cứu, kế thừa và phát triển các bài thuốc dân gian, các phương pháp chữa bệnh truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích phát triển các sản phẩm dược liệu từ nguồn tài nguyên thiên nhiên của địa phương, kết hợp với công nghệ hiện đại để nâng cao hiệu quả điều trị. Xây dựng các mô hình chăm sóc sức khỏe kết hợp y học hiện đại và y học cổ truyền, đặc biệt trong điều trị bệnh mãn tính, phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

4. Lĩnh vực Nông nghiệp - Công nghiệp - Dịch vụ

Đẩy mạnh đào tạo, hỗ trợ nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm. Tập trung phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh, áp dụng các mô hình canh tác bền vững phù hợp với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng của Sơn La. Khuyến khích sự tham gia của đội ngũ trí thức và doanh nghiệp, HTX trong việc nghiên cứu, chuyển giao công nghệ chế biến sâu, bảo quản nông sản, giảm tổn thất sau thu hoạch.

Đào tạo và thu hút nhân lực có trình độ chuyên môn sâu trong các ngành công nghiệp chế biến nông sản, thực phẩm, dược liệu - những lĩnh vực có tiềm năng phát triển mạnh tại Sơn La. Khuyến khích đầu tư vào nghiên cứu cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao giá trị gia tăng cho các sản phẩm nông nghiệp địa phương. Đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, HTX và trung tâm nghiên cứu nhằm tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu công nghiệp chế biến.

Tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và các loại hình du lịch đặc trưng của Sơn La. Xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên, nhân viên dịch vụ chuyên nghiệp, am hiểu văn hóa địa phương, có kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ để đáp ứng nhu cầu du lịch quốc tế. Đồng thời, nâng cao năng lực quản lý, điều hành trong ngành thương mại, dịch vụ và logistics nhằm tối ưu hóa chuỗi cung ứng, thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tăng cường ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, blockchain, thương mại điện tử vào sản xuất, kinh doanh và quản lý chuỗi cung ứng. Hỗ trợ doanh nghiệp, HTX địa phương trong việc chuyển đổi số, mở rộng kênh phân phối trực tuyến, nâng cao năng lực hội nhập kinh tế số. Phát triển các nền tảng số kết nối sản xuất - tiêu thụ nhằm gia tăng hiệu quả kinh tế, giảm chi phí trung gian và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của tỉnh.

5. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

Tập trung phát triển đội ngũ chuyên gia nghiên cứu văn hóa, bảo tồn di sản của các dân tộc tại Sơn La, đảm bảo sự kế thừa và phát huy bản sắc văn hóa địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong số hóa tư liệu, bảo tồn các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Hỗ trợ nghiên cứu, phục dựng lễ hội truyền thống đặc trưng của các dân tộc. Đồng thời, thúc đẩy quảng bá văn hóa Sơn La ra trong và ngoài nước thông qua các nền tảng truyền thông số.

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực du lịch, đặc biệt là du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và du lịch văn hóa. Xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên, quản lý du lịch có hiểu biết sâu về lịch sử, văn hóa địa phương và có khả năng giao tiếp ngoại ngữ. Khuyến khích sự tham gia của các chuyên gia, nghệ nhân và cộng đồng dân cư trong việc phát triển sản phẩm du lịch độc đáo, nâng cao trải nghiệm du khách. Đồng thời, đẩy mạnh hợp tác đào tạo với các trường đại học, viện nghiên cứu về du lịch để nâng cao chất lượng nhân lực trong ngành.

Hỗ trợ các nghệ sĩ, nhà văn, nhà nghiên cứu trong việc bảo tồn, sáng tạo và phát huy giá trị văn hóa nghệ thuật Sơn La. Khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, như xuất bản, điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật ứng dụng và thủ công mỹ nghệ, tạo ra các sản phẩm văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc nhưng có khả năng cạnh tranh trên thị trường. Tăng cường ứng dụng công nghệ vào phát triển nội dung sáng tạo, khai thác giá trị văn hóa thông qua các nền tảng số, góp phần xây dựng thương hiệu văn hóa Sơn La.

6. Lĩnh vực Quản lý Nhà nước và Chính sách Công

Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh theo hướng chuyên sâu, có khả năng ứng dụng công nghệ số, nắm vững kỹ năng hoạch định và thực thi chính sách phù hợp với đặc thù phát triển của Sơn La. Chú trọng xây dựng đội ngũ lãnh đạo có tư duy chiến lược, năng lực đổi mới sáng tạo và khả năng thích ứng với bối cảnh hội nhập.

Nâng cao năng lực nghiên cứu, dự báo, tư vấn chính sách, tập trung vào các giải pháp phát triển bền vững, thích ứng với xu hướng chuyển đổi số và phát triển kinh tế xanh. Khuyến khích sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học, trí thức trong việc đề xuất và phản biện chính sách.

Tiếp tục triển khai chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền số, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hợp tác xã. Tăng cường kết nối, liên thông dữ liệu giữa

các cơ quan quản lý để nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát và minh bạch hóa hoạt động hành chính công.

7. Lĩnh vực Môi trường - Biến đổi khí hậu

Tập trung đào tạo, phát triển đội ngũ chuyên gia có trình độ cao trong quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Sơn La. Khuyến khích sự tham gia của các nhà khoa học, tổ chức nghiên cứu trong việc đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường bền vững.

Hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió, thủy điện nhỏ, sinh khối phù hợp với điều kiện địa hình, khí hậu của tỉnh. Khuyến khích mô hình kinh tế tuần hoàn, sản xuất sạch nhằm giảm tác động tiêu cực đến môi trường và thúc đẩy phát triển kinh tế xanh.

Triển khai hệ thống giám sát thông minh, ứng dụng Big Data, trí tuệ nhân tạo trong quản lý chất lượng môi trường, theo dõi tài nguyên nước, đất, không khí. Phát triển hệ thống cảnh báo sớm thiên tai, biến đổi khí hậu, góp phần nâng cao năng lực dự báo và ứng phó hiệu quả với các hiện tượng thời tiết cực đoan.

8. Lĩnh vực An ninh - Quốc phòng

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sĩ theo hướng gắn với nhiệm vụ bảo vệ an ninh biên giới, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống như tội phạm công nghệ cao, buôn lậu, tội phạm ma túy trên tuyến biên giới Việt - Lào.

Hình thành các nhóm nghiên cứu chuyên sâu về chiến lược bảo vệ an ninh biên giới, an ninh nội địa; ứng dụng công nghệ cao trong quản lý, giám sát biên giới; phòng chống tội phạm trên không gian mạng và tội phạm xuyên quốc gia, góp phần giữ vững ổn định an ninh - quốc phòng của tỉnh.

Đẩy mạnh hợp tác giữa lực lượng vũ trang Sơn La với các học viện, trường đại học quân sự, công an trong nước và quốc tế nhằm cập nhật kiến thức mới, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học, pháp luật và quản lý nhà nước cho cán bộ. Tăng cường huấn luyện thực tế, diễn tập sát với tình hình địa phương, đặc biệt tại các khu vực giáp biên.

Quan tâm hỗ trợ cán bộ, chiến sĩ công tác tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần, tạo động lực phát huy năng lực trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh - quốc phòng, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

9. Lĩnh vực doanh nghiệp, kinh tế tư nhân

Thực hiện các chính sách ưu đãi nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các ngành sử dụng lao động có trình độ cao, đặc biệt là công nghệ chế biến nông sản, phát triển dược liệu, du lịch bền vững và các lĩnh vực ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. Hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao năng suất và giá trị sản phẩm địa phương.

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân khởi nghiệp trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Xây dựng đội ngũ chuyên gia hoạch định

chiến lược, vận hành vốn, quản lý công nghệ và phát triển thị trường nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập. Hỗ trợ các doanh nghiệp địa phương tiếp cận với các chương trình đào tạo nâng cao năng lực quản lý và nghiên cứu phát triển.

Đảm bảo sự công bằng trong việc tiếp cận các chính sách đào tạo, thu hút, đánh giá và sử dụng nhân lực trí thức giữa các doanh nghiệp có quy mô và loại hình sở hữu khác nhau. Tạo điều kiện để doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã và các mô hình kinh tế mới có cơ hội phát triển đội ngũ trí thức của mình, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Sơn La.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách về phát triển, thu hút, đãi ngộ và tôn vinh trí thức

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung đã đề ra trong Kế hoạch số 202-KH/TU ngày 10/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 07/02/2024 về việc triển khai các nội dung Kế hoạch số 202-KH/TU ngày 10/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

Xây dựng và triển khai thực hiện Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực trình độ cao, gắn với sử dụng cán bộ tài năng và trí thức trẻ, để làm cơ sở cho phát triển đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh.

Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù trong việc thu hút chuyên gia giỏi, đầu ngành về tỉnh tham gia nghiên cứu, phát triển những lĩnh vực, ngành có vai trò đột phá; chính sách về tập hợp, phát huy trí tuệ của trí thức Sơn La ở ngoài tỉnh tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đổi mới cơ chế thanh quyết toán tài chính đối với các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện cho trí thức tập trung nghiên cứu và sáng tạo.

Đầu tư xây dựng các cơ sở nghiên cứu hiện đại đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, triển khai và ứng dụng khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực như: Nuôi trồng, chế biến nông, lâm, thủy sản; ứng dụng công nghệ thông tin và sản xuất phần mềm; công nghiệp phụ trợ.

2. Phát triển hệ thống đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá lại toàn bộ đội ngũ trí thức của đơn vị mình, căn cứ vào vị trí việc làm và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, xây dựng quy hoạch đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực. Trong đó, xác định rõ số lượng, cơ cấu, chất lượng, lĩnh vực chuyên môn, trình độ, thời gian, loại hình và nơi

đào tạo bồi dưỡng; lựa chọn những người thật sự có năng lực và triển vọng đưa đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo có uy tín trong nước và nước ngoài trở thành những cán bộ lãnh đạo, quản lý, quản trị giỏi, cán bộ khoa học và công nghệ, chuyên gia đầu ngành.

Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống các cơ sở đào tạo và bồi dưỡng của tỉnh. Đối với đội ngũ công chức, viên chức trẻ, mới được tuyển dụng, dựa trên kết quả tốt nghiệp và kết quả tập sự để đưa đi đào tạo ở trình độ cao hơn để trở thành cán bộ lãnh đạo quản lý, hoặc chuyên gia ở từng ngành, lĩnh vực.

Liên kết với các trung tâm, cơ quan nghiên cứu khoa học và công nghệ, các trường đại học, để tranh thủ sự giúp đỡ về chuyên môn, khoa học nhằm giải quyết các vấn đề từ thực tế đặt ra ở địa phương. Khuyến khích các hình thức hợp tác, gắn kết việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chuyển giao khoa học và công nghệ giữa các trường, các viện nghiên cứu với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Liên kết mở các lớp đào tạo đại học và trên đại học tại tỉnh.

3. Giải pháp về tuyển dụng, bố trí, sử dụng

Đổi mới chính sách, phương thức tuyển dụng, thu hút trí thức: Thực hiện việc thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, người có trình độ thạc sĩ; ưu tiên tuyển dụng đối với người có học vị tiến sĩ vào làm việc tại các cơ quan, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc các ngành thế mạnh cần ưu tiên của tỉnh (*Lãnh đạo, quản lý, tham mưu; công nghệ nuôi trồng thủy sản, giống, cây, con, công nghệ chế biến, công nghệ phần mềm, công nghiệp phụ trợ...*).

Xây dựng bộ quy chế sử dụng sau đào tạo, luân chuyển; đề bạt, đánh giá cán bộ một cách minh bạch, công bằng, hợp lý và dân chủ theo hướng khuyến khích người tài đức, phù hợp với chuyên ngành đào tạo, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Xây dựng chính sách đồng bộ trong việc phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ trí thức. Quan tâm bổ nhiệm trí thức có tư duy đổi mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Có chính sách và kế hoạch cụ thể để phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng trí thức trẻ, trí thức là những người đã có cống hiến trong hoạt động thực tiễn, trí thức người dân tộc thiểu số và trí thức nữ.

4. Tạo môi trường làm việc và phát huy năng lực trí thức

Bố trí sử dụng trí thức đúng với trình độ chuyên môn và năng lực của cán bộ. Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật tối đa nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp, như phòng làm việc, trang thiết bị, máy móc hiện đại, phương tiện đi lại, cơ sở nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thư viện...

Tạo môi trường dân chủ, tự do sáng tạo cho đội ngũ trí thức: Tôn trọng trí thức, lắng nghe trí thức. Tạo điều kiện để trí thức trao đổi học thuật, tranh luận khoa học, phản biện xã hội. Trân trọng các ý kiến, các công trình nghiên cứu của trí thức; đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ trong công bố và sử dụng các kết quả nghiên cứu, phát minh. Tạo điều kiện để trí thức có thể trao đổi khoa học, giao lưu học hỏi trong và ngoài nước về những vấn đề chuyên môn.

Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức làm việc và sinh hoạt như điều kiện đi lại, phương tiện làm việc, nhà công vụ... nhất là trí thức công tác nơi vùng sâu, vùng xa.

5. Tổ chức các hoạt động khoa học, tư vấn, phản biện và giám định xã hội nhằm phát huy trí tuệ và năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức

Tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội và các hội thảo khoa học để tập hợp và phát huy vai trò, trách nhiệm của trí thức tham gia tư vấn, giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong thực tế đặt ra, tích cực đóng góp ý tưởng, trí tuệ vào quá trình hoạch định chính sách của địa phương và phản biện, giám định các chủ trương, chính sách, các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nâng cao chất lượng các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, triển lãm kết quả lao động sáng tạo, tổng kết và khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân trí thức điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực.

6. Mở rộng, tăng cường trao đổi, hợp tác với trí thức trong và ngoài nước

Liên kết với các viện nghiên cứu, các trường đại học, trung tâm trong và ngoài nước tổ chức các hội thảo khoa học, đưa ra những khuyến nghị về hoạch định chủ trương, chính sách, giải quyết các vấn đề thực tiễn đang đặt ra cho địa phương.

Hỗ trợ trí thức tham gia Hội thảo khoa học, nghiên cứu tại nước ngoài.

Xây dựng chính sách hỗ trợ, kêu gọi doanh nhân là người Sơn La ở nước ngoài và ngoài tỉnh đầu tư phát triển, mở rộng doanh nghiệp sản xuất và chuyển giao công nghệ tại địa phương. Mở rộng hợp tác với kiều bào là trí thức Việt Nam ở nước ngoài.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược. Giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc và tham mưu giải quyết những vấn đề mới nảy sinh trong thực hiện Chiến lược.

- Đề xuất và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến phát triển đội ngũ trí thức trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

2. Sở Tài chính

- Đề xuất và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến phát triển đội ngũ trí thức là doanh nhân, khu vực ngoài nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn kinh phí thực hiện Chiến lược phát triển đội ngũ trí thức tỉnh Sơn La từng ngành, lĩnh vực trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất HĐND, UBND tỉnh nguồn kinh phí thực hiện chính sách về hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ trí thức.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định giao chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh. Triển khai thực hiện các quy định của nhà nước về chính sách, chế độ đãi ngộ, phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ nữ, công tác tại vùng sâu, vùng xa, biên giới trong lực lượng vũ trang, đồng bào dân tộc thiểu số. Phát triển đội ngũ trí thức cả về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ chuyên gia trong các lĩnh vực then chốt, trọng yếu, đáp ứng yêu cầu phát triển mọi mặt của đời sống xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

4. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật

- Tổ chức tập hợp trí thức tham gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các chương trình, đề án, quy hoạch của tỉnh; tham gia hoạch định các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Vận động trí thức người Sơn La ở ngoài tỉnh, ở ngoài nước; chuyên gia đầu ngành đang công tác, sinh sống trong và ngoài nước đầu tư, tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức Chương trình tôn vinh trí thức tiêu biểu nhằm khích lệ, động viên đội ngũ trí thức, điển hình lao động sáng tạo và tài năng trẻ của tỉnh; tiếp tục phát huy phong trào học tập, nghiên cứu, lao động sáng tạo và cống hiến cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến phát triển đội ngũ trí thức là các nhà khoa học thuộc phạm vi quản lý.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Đề xuất và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên; nâng cao chất lượng đào tạo học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Đề xuất và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến phát triển đội ngũ trí thức hoạt động văn hoá - nghệ thuật.

7. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Đề xuất và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến phát triển đội ngũ trí thức trong lực lượng vũ trang.

8. Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các mục tiêu, định hướng nhiệm vụ và giải pháp có liên quan trong Chiến lược, xây dựng kế hoạch, lộ trình xây dựng đội ngũ trí thức về số lượng, chất lượng, cơ cấu cho từng giai đoạn 5 năm và có kế hoạch cụ thể của từng năm.

- Trực tiếp tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chiến lược thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Định kỳ hàng năm gửi báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ tình hình triển khai Chiến lược trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

9. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tổ chức khác theo chức năng, nhiệm vụ chủ động, tích cực tham gia thực hiện Chiến lược.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX, Hà.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Công